



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 10/2024

BẠCH THƯỢC

(*Radix Paeoniae lactiflorae*)

SKS: HP0324071

Rễ đã cạo bỏ lớp vỏ và phơi, sấy khô của cây thực dược (*Paeonia lactiflora* Pall.), họ Hoàng liên (*Ranunculaceae*), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu trắng.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Bạch thược (NIFDC – Trung Quốc), SKS: 120905-202011;

Chất chuẩn paeoniflorin (VKNTTW), SKS: E0122384; HL: 91,5 % ($C_{23}H_{28}O_{11}$), tính theo nguyên trạng.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Bạch thược.

2. Định tính

Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết cùng màu sắc và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Bạch thược và có vết có cùng màu sắc và giá trị R_f với vết paeoniflorin trên sắc ký đồ của dung dịch chất chuẩn.

3. Độ ẩm : 4,2 %.

PP sấy (1 g, 100 °C, 5 h).

4. Tro toàn phần : 3,2 %.

5. Chất chiết được trong dược liệu : 31,1 %, tính theo dược liệu khô kiệt.


PP chiết nóng, dung môi là nước.

6. Định lượng : 2,8 % paeoniflorin ($C_{23}H_{28}O_{11}$), tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp HPLC

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	06/2025	

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2024

VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>